

Số: 1012/CKDK-TCKT

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2018

V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý III năm 2018

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý III năm 2018 (kỳ công bố) so với Quý III năm 2017 như sau:

MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ III NĂM 2018	QUÝ III NĂM 2017	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ III/2018 và QUÝ III/2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	22,632,796,730	22,700,884,971	0%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	6,226,731,547	999,041,017	523%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	0%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	8,227,967,608	8,166,556,761	1%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	12,918,292	3,278,683	294%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	-	-	0%
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	4,964,643,212	6,560,846,893	-24%
1.7	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	-	-	0%
1.8	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	-	-	0%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	1,957,726,609	2,146,749,009	-9%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	579,227,272	2,893,582,817	-80%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	663,582,190	1,930,829,791	-66%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	503,518,810	737,072,899	-32%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	8,852,555	4,830,547	83%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	494,666,255	732,242,352	-32%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	-	-	0%
2.4	Doanh thu khác về đầu tư	-	-	0%
3	TỔNG DOANH THU	23,136,315,540	23,437,957,870	-1%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	14,242,165,948	14,301,977,780	0%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	-	17,964,956	0%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	-	-	0%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	6,723,775,991	8,248,687,398	-18%
8	TỔNG CHI PHÍ	20,965,941,939	22,568,630,134	-7%
9	Kết quả hoạt động khác	889,262,228	50,000	1778424%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3,059,635,829	869,377,736	252%
11	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-
12	Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	3,059,635,829	869,377,736	252%
13	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	-	-	0%

Lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2018 tăng 252% so với cùng kỳ năm 2017 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý III năm 2018, thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc, nên hoạt động nghiệp vụ của công ty có được những kết quả khả quan. Cụ thể là: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ tăng 523%; Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 294%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 1%; Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện tăng 83%. Tuy nhiên, vẫn có một số nghiệp vụ có mức doanh thu sụt giảm do đặc thù kinh doanh như: Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán giảm 24%; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính giảm 80%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định giảm 32%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán giảm 9%; Thu nhập hoạt động khác giảm 66%. Vì những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoái cũng tương đương so với các hoạt động kinh doanh có doanh thu giảm nên tổng doanh thu toàn công ty chỉ giảm 1% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý III năm 2018, do công ty thực hiện cơ cấu chi phí do đó tổng chi phí của công ty có giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 7%.

Do doanh thu chỉ giảm 1% và chi phí giảm 7% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2018 của công ty có cao hơn so với cùng kỳ năm ngoái.

Bên cạnh đó, trong Quý III năm 2018, công ty có Kết quả hoạt động khác tăng cao với mức tăng gần 890 triệu đồng nên góp phần đưa kết quả Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế Quý III năm 2018 tăng 252% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý III năm 2018 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.



Nguyễn Luân Hưng

